

Số: /2022/NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO 2

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động nguồn lực khác giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng dự thảo Nghị quyết Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động nguồn lực khác giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động nguồn lực khác giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật

2. Thường trực Hội đồng nhân, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, kỳ họp thứ thông qua ngàytháng năm 2022 và có hiệu lực từ ngày..... tháng năm 2022./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía nam);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

QUY ĐỊNH**Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động nguồn lực khác giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022-2025**

(Kèm theo Nghị quyết số/2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh**1. Đối tượng áp dụng**

- Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập, thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm và sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn và huy động nguồn lực khác giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022-2025

Điều 2. Nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn

a) Lồng ghép nguồn vốn để thực hiện các công trình, dự án, hoạt động, nội dung có cùng mục tiêu và trên cùng một địa bàn cấp xã, cấp huyện.

b) Đảm bảo không làm thay đổi các mục tiêu, nhiệm vụ của từng chương trình, dự án; giảm thiểu chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung; tránh dàn trải, lãng phí trong sử dụng vốn.

c) Quá trình lồng ghép phải được thực hiện đồng bộ từ khâu xây dựng chính sách, lập kế hoạch, phân bổ, giao dự toán ngân sách và sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn vốn.

d) Xác định rõ tỷ lệ huy động, đóng góp vốn từng chương trình, dự án được lồng ghép; thống nhất định mức chi theo từng nội dung, hoạt động được lồng ghép; thống nhất quy trình, thủ tục thanh toán, quyết toán vốn lồng ghép phù hợp với thực tế tại địa phương.

đ) Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp trong thực hiện hoạt động lồng ghép.

Điều 3. Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép và cơ chế huy động các nguồn lực khác

1. Các nguồn vốn lồng ghép:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Nguồn ngân sách địa phương các cấp, bao gồm: ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã;

- Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn viện trợ phi chính phủ (NGO);

- Các nguồn vốn tính dụng ưu đãi;

- Các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Cơ chế huy động các nguồn lực khác:

a) Nội dung, tỷ lệ huy động nguồn lực khác thực hiện các dự án, hoạt động thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo khoản ĐiềuNghị quyết số/NQ-HĐND ngàythángnăm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

b) Huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia; các nguồn lực tham gia đóng góp phải trên tin thần tự nguyện, công khai, minh bạch đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

c) Các nguồn lực huy động từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn viện trợ phi chính phủ (NGO) thực hiện các chương trình thì các cơ quan chủ trì chương trình, các cấp, các ngành và các địa phương chủ động tiếp cận và tích cực vận động nguồn ODA (ưu tiên nguồn ODA không hoàn lại) để thực hiện có hiệu quả các chương trình.

d) Tiếp nhận nguồn hỗ trợ từ các nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tại địa bàn phải căn cứ vào mục tiêu, ưu tiên trong quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm.

đ) Việc huy động nguồn lực gắn với các dự án chỉ sử dụng một nguồn vốn hoặc dự án lồng ghép có chung mục tiêu, đối tượng trên địa bàn phải dựa trên cơ sở thỏa thuận rõ về sự tham gia vào quá trình thẩm định, phê duyệt, thủ tục hạch toán, đối ứng, quản lý tài chính đối với phần vốn góp của các bên đóng góp để

khuyến khích góp vốn chung. Giá trị huy động các nguồn lực khác phải được thể hiện rõ ràng trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán và phải được theo dõi, đánh giá tổng hợp báo cáo trong kế hoạch 05 năm và hằng năm.

Điều 4. Nội dung lồng ghép các nguồn vốn

Nội dung thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng

- Công trình giao thông nông thôn: đường xã; đường ấp, khóm; đường liên xã, liên ấp; đường trục chính nội đồng, đường vào khu sản xuất tập trung; công, rãnh thoát nước; cầu qua đường giao thông nông thôn;

- Công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai: đầu tư kiên cố hóa kênh mương và công trình trên kênh; công trình phòng chống thiên tai cấp xã;

- Công trình giáo dục: Cơ sở vật chất trường học (trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở);

- Công trình y tế: xây mới, sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã;

- Công trình văn hóa: sân thể thao, nhà văn hóa xã; khu thể thao, nhà văn hóa ấp, khóm; điểm vui chơi giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi;

- Công trình cấp nước sinh hoạt: công trình, vật tư, thiết bị cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn;

- Cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn: hệ thống thu gom, xử lý chất thải, nước thải vùng chăn nuôi tập trung, vùng nuôi trồng thủy sản; hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải của cụm xã, xã và các ấp, khóm; thu gom xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng;

- Cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở: nâng cấp, cải tạo đài truyền thanh xã;

- Hệ thống lưới điện nông thôn: hệ thống điện chiếu sáng các trục đường nông thôn;

- Hạ tầng thương mại nông thôn: chợ nông thôn; điểm mua bán trao đổi hàng hóa tập trung;

- Các công trình cải tạo cảnh quan nông thôn.

2. Các công trình, dự án, nội dung, hoạt động có sử dụng vốn đầu tư phát triển thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia:

- Thực hiện trên địa bàn một xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện lồng ghép; Thực hiện trên địa bàn liên xã thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện lồng ghép.

- Giao các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm bố trí đầy đủ theo tổng mức đầu tư và kế hoạch vốn.

- Giao cấp huyện, xã làm chủ đầu tư: cấp huyện, xã chủ động huy động các nguồn vốn ngân sách địa phương, các nguồn vốn khác đảm bảo định mức ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định và thực hiện hoàn thành mục tiêu của chương trình, dự án.

Điều 5. Cách thức, quy trình và thẩm quyền quyết định thực hiện lồng ghép nguồn vốn

1. Cách thức lồng ghép nguồn vốn: Một nội dung, hoạt động, công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia có thể đầu tư bằng một hoặc nhiều nguồn vốn khác nhau để đạt được mục tiêu, bao gồm: nguồn vốn ngân sách nhà nước (trung ương, tỉnh, huyện, xã) và nguồn vốn huy động hoặc huy động sự tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát của nhân dân trên địa bàn, trong đó:

- Trên cùng một địa bàn đầu tư: Lấy mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới và mục tiêu thoát khỏi tình trạng xã đặc biệt khó khăn làm trọng tâm, thực hiện rà soát các tiêu chí chưa đạt, cần hỗ trợ đầu tư. Nếu các tiêu chí thuộc các đối tượng đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số thì ưu tiên thực hiện và lồng ghép từ nguồn vốn của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia này. Các tiêu chí không thuộc đối tượng đầu tư của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia này thì thực hiện bằng nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Trên cùng một nội dung, hoạt động, công trình, dự án đầu tư: Phân định rõ được tỷ lệ, cơ cấu theo hạng mục, khối lượng đối với từng nguồn vốn, tránh chồng chéo, trùng lắp. Cơ cấu các nguồn vốn lồng ghép phải thể hiện cụ thể trong hồ sơ dự án, làm cơ sở để tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án và bố trí vốn.

2. Quy trình thực hiện lồng ghép nguồn vốn

Công tác lồng ghép nguồn vốn được thực hiện đồng thời với công tác lập, phê duyệt dự án, dự toán, lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm ở các cấp ngân sách.

a) Bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới: các địa phương từ xã, huyện, thị xã khi tổ chức lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch hoặc điều

chính quy hoạch xây dựng nông thôn mới cần xác định được tổng thể nhu cầu đầu tư ở tất cả các lĩnh vực để đảm bảo hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới.

b) Bước xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư cấp xã: Căn cứ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn (giai đoạn 2021-2025) và kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trung hạn (giai đoạn 2021-2025) đã được phê duyệt, vào thời điểm xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tổng thể nhu cầu đầu tư đã được xác định ở bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới, xây dựng và lập kế hoạch đầu tư trong đó xác định cụ thể các nhóm hoạt động, dự án ưu tiên thuộc đối tượng đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia cần được lồng ghép nguồn vốn và phương án lồng ghép nguồn vốn báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

Việc lập kế hoạch đầu tư cấp xã giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm để xác định các nguồn lực đầu tư ngay từ bước đầu tạo cơ sở để thực hiện các bước tiếp theo của quá trình lồng ghép nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia

c) Bước xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, lập kế hoạch đầu tư cấp huyện: Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện giao phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các phòng liên quan, rà soát, xác định rõ cơ cấu lồng ghép nguồn vốn trong kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và gửi các cơ quan chủ trì các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan.

d) Bước lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh: các cơ quan chủ trì các chương trình mục tiêu quốc gia phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan rà soát nội dung hoạt động, dự kiến mức vốn, cơ cấu nguồn vốn, xây dựng kế hoạch 05 năm và dự kiến mức bố trí, nội dung hoạt động, danh mục dự án đầu tư đối với kế hoạch hằng năm gửi lấy ý kiến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở tài chính trước khi tham mưu Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định./.

3. Thẩm quyền quyết định lồng ghép

a) Các công trình, dự án, hoạt động do các cơ quan cấp tỉnh quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt dự toán: Tỉnh có trách nhiệm bố trí đầy đủ vốn lồng ghép theo đúng tổng mức đầu tư và kế hoạch vốn.

b) Các công trình, dự án, hoạt động do cấp huyện quyết định đầu tư, quyết định phê duyệt dự toán: Cấp huyện có trách nhiệm bố trí đầy đủ vốn lồng ghép theo đúng tổng mức đầu tư và kế hoạch vốn.

Điều 6. Cơ chế quản lý nguồn vốn

1. Các nội dung đầu tư mà ngân sách Nhà nước (Trung ương, tỉnh, huyện, xã) hỗ trợ thì thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết này và các quy định hiện hành về quản lý vốn đầu tư công.

2. Các nội dung đầu tư mà vốn của nhà tài trợ cho địa phương (nếu có) thì cơ chế quản lý do Ban quản lý dự án huyện hoặc xã tự quy định nhưng phải tự chịu trách nhiệm về chất lượng, quản lý tài chính và hiệu quả đầu tư các nội dung được lựa chọn thực hiện. Đối với nội dung đầu tư sử dụng vốn ODA thì thực hiện theo Hiệp định ký kết với đối tác cấp ODA.

3. Đối với nguồn vốn địa phương tự huy động 100% thực hiện các tiêu chí do địa phương quyết định phương thức thực hiện, thanh toán và quản lý.

4. Đối với nguồn vốn huy động 100% từ các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện tại địa bàn thì thực hiện theo quy định của nhà tài trợ nhưng phải đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Thanh toán, quyết toán nguồn vốn được lồng ghép

1. Đối với nguồn vốn sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

2. Đối với các nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định của các tổ chức tín dụng.

3. Đối với nguồn vốn của các nhà tài trợ, đóng góp: Trường hợp nhà tài trợ có quy định về phương thức thanh toán, quyết toán thì thực hiện theo quy định của nhà tài trợ; trường hợp nhà tài trợ không có quy định thì thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

Điều 8. Giám sát cộng đồng đối với việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cấp xã, cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án, có trách nhiệm giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, chất lượng dự án, đồng thời kiểm tra việc công khai tài chính nguồn vốn huy động theo quy định, phát hiện và kiến nghị biện pháp xử lý những việc làm xâm hại đến lợi ích của cộng đồng; những tác động tiêu cực của dự án đến môi trường sinh sống của cộng đồng; những việc làm gây lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư đóng góp, tài trợ, cho tặng.

Điều 9. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ tháng 6 (chậm nhất ngày 01/6 hằng năm) và tháng 12 (chậm nhất ngày 01/12 hằng năm), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải báo cáo kết quả huy động nguồn vốn, tiến độ thực hiện dự án về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, kiểm tra đôn đốc thực hiện.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát tình hình huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động triển khai thực hiện các dự án; chấn chỉnh kịp thời những sai sót; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, báo cáo cấp trên để xử lý. Định kỳ tháng 6 (chậm nhất ngày 05/6 hằng năm) và tháng 12 (chậm nhất ngày 05/12 hằng năm), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện lồng ghép vào báo cáo kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia gửi về cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Định kỳ tháng 6 (chậm nhất ngày 10/6 hằng năm) và tháng 12 (chậm nhất ngày 10/12 hằng năm), các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp số liệu báo cáo kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia gửi về Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.